

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

*(Kèm theo Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 23 /4/2026 của
Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY
TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (04 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	- Chủ tịch UBND tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Môi trường.
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	
4	Phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đối với thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của tỉnh	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CẤP TỈNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC KHÍ
TƯỢNG THỦY VĂN (04 TTHC)

CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Công chức một cửa: CCMC
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Ủy ban nhân dân: UBND
- Nông nghiệp và Môi trường: NN&MT
- Quản lý Tài nguyên nước: QLTNN

1. Nhóm 02 TTHC, gồm:

1.1. Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

1.2. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Tổng thời hạn thực hiện 01 TTHC: 14 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ; ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng QLTNN	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLTNN	1/4 ngày
B3	Kiểm tra tính hợp lệ và thẩm định hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ hoặc cần bổ sung thì thông báo để hoàn thiện; trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo văn bản cấp phép/gia hạn/sửa đổi, bổ sung; trường hợp không đủ điều kiện thì dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do	Chuyên viên Phòng QLTNN	08 ngày
B4	Xem xét hồ sơ, văn bản; trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Phòng QLTNN	01 ngày
B5	Xem xét, ký tờ trình và hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NN&MT	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B6	Phát hành hồ sơ, văn bản trình Chủ tịch UBND tỉnh	Văn thư Sở NN&MT	1/2 ngày
B7	Xem xét, quyết định cấp phép/gia hạn/sửa đổi, bổ sung; chuyển kết quả về TTPVHCC	Chủ tịch UBND tỉnh	03 ngày
B8	Trả kết quả; thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			14 ngày

2. Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Tổng thời hạn thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ; ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng QLTNN	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLTNN	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu hoặc cần bổ sung thì thông báo để hoàn chỉnh; trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo giấy phép	Chuyên viên Phòng QLTNN	01 ngày
B4	Xem xét hồ sơ, văn bản; trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Phòng QLTNN	1/4 ngày
B5	Xem xét, ký tờ trình trình Chủ tịch UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NN&MT	1/2 ngày
B6	Phát hành hồ sơ, văn bản trình Chủ tịch UBND tỉnh	Văn thư Sở NN&MT	1/4 ngày
B7	Xem xét, quyết định cấp lại giấy phép; chuyển kết quả về TTPVHCC	Chủ tịch UBND tỉnh	1/2 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B8	Trả kết quả; thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày

3. Phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đối với thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của tỉnh

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 13 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ; ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng QLTNN	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLTNN	1/2 ngày
B3	Kiểm tra tính hợp lệ, thẩm định nội dung đề nghị; trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì thông báo để bổ sung, hoàn thiện; trường hợp thống nhất thì dự thảo văn bản phê duyệt; trường hợp không thống nhất thì dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do	Chuyên viên Phòng QLTNN	07 ngày
B4	Xem xét hồ sơ, văn bản; trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Phòng QLTNN	01 ngày
B5	Xem xét, ký tờ trình và hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NN&MT	01 ngày
B6	Phát hành hồ sơ, văn bản trình Chủ tịch UBND tỉnh	Văn thư Sở NN&MT	01 ngày
B7	Xem xét, phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu; chuyển kết quả về TTPVHCC	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B8	Trả kết quả giải quyết; thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			13 ngày